| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẢO THẮNG**<br>TỈNH LÀO CAI | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 13/2023/QĐST-HNGĐ | *Bảo Thắng, ngày 28 tháng 02 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 09/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Đặng Thị N- sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Chành, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Và anh Chảo Văn Lai - sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Chành, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Nvà anh Chảo Văn Lai kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 16/5/2012, tại UBND xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau kết hôn anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống và nuôi dậy con cái dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình hai bên gia đình tham gia khuyên bảo nhiều lần nhưng không khắc phục được, do mâu thuẫn trầm trọng anh chị đã sống ly thân từ năm 22019 đến nay không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Đến nay mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, anh chị đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung: Chị Đặng Thị Nvà anh Chảo Văn Lai có hai con chung cháu Chảo Văn Nhất, sinh ngày 30/8/2011 và cháu Chảo Văn Huy, sinh ngày

21/5/2013, hiện nay các cháu đều khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng anh Lai. Anh chị đã thống nhất thỏa thuận về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn như sau: Anh Chảo Văn Lai trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cả hai cháu, cháu Chảo Văn Nhất, sinh ngày 30/8/2011 và cháu Chảo Văn Huy, sinh ngày 21/5/2013, chị Đặng Thị Ncó nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho các cháu mỗi cháu 1.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc chăm non, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. Về lệ phí: Chị Đặng Thị Nvà anh Chảo Văn Lai thỏa thuận để chị Đặng Thị Nchịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Nvà anh Chảo Văn Lai.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của chị Đặng Thị Nvà anh Chảo Văn Lai cụ thể như sau:

Anh Chảo Văn Lai trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cả hai cháu, cháu Chảo Văn Nhất, sinh ngày 30/8/2011 và cháu Chảo Văn Huy, sinh ngày 21/5/2013, chị Đặng Thị Ncó nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho các cháu mỗi cháu 1.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, chị Đặng Thị Ncó quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về lệ phí: Chị Đặng Thị Nchịu cả 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0003200 ngày 09/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Chị Đặng Thị Nđã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND xã Xuân Giao;
- Đương sự (2);
- Lưu HS,TQĐ,VP.

**THẨM PHÁN**

**Lìn Thị Lài**